

Số: /QĐ-UBND

Ba Dinh, ngày 25 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ rà soát viên thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030 trên địa bàn xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BA DINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và biểu mẫu báo cáo;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định phân định thẩm quyền quản lý Nhà nước trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn và lĩnh vực giảm nghèo;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 30/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của Chủ tịch UBND xã Ba Dinh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 12/8/2026 của UBND xã Ba Dinh về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030 trên địa bàn xã Ba Dinh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế xã Ba Dinh tại Tờ trình số 55/TTr-KT ngày 25/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030 (sau đây gọi tắt là Tổ rà soát) gồm các ông/bà có tên sau:

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Nhiệm vụ Tổ rà soát

- Giúp Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030.

- Tiến hành điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022 - 2025 đúng thực tế, dân chủ, khách quan và đúng quy định.

- Cập nhập thông tin của hộ gia đình đầy đủ, chính xác. Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo ở các thôn, gửi về Ban chỉ đạo xã tổng hợp trình lãnh đạo UBND xã xem xét quyết định công nhận.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các phòng: Kinh tế, Văn hoá - xã hội xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, PCT (pt) UBND xã;
- Lưu VT, KT.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Ôn

DANH SÁCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 25/8/2026 của UBND xã Ba Đình)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Phụ trách địa bàn	Ghi chú
I	Thôn Đồng Dinh			
1	Đỗ Ngọc Luyện	Trưởng Thôn	Thôn Đồng Dinh	Tổ trưởng
2	Phạm Văn Đa	Ban CTMT Thôn		Tổ phó
3	Phạm Văn Lua	Tổ ANTT		Thành viên
4	Phạm Thị Sao	CHT HPN		Thành viên
5	Đình Trần Thu Lan	Công chức Phòng Kinh tế xã		Thành viên
II	Thôn Gò Ghềm			
1	Phạm Văn Đông	Trưởng Thôn	Thôn Gò Ghềm	Tổ trưởng
2	Phạm Văn Tốt	Ban CTMT Thôn		Tổ phó
3	Phạm Văn Thuộc	Tổ ANTT		Thành viên
4	Phạm Thị Lôi	CHT HPN		Thành viên
5	Trần Thị Loan	Công chức Phòng VH-XH xã		Thành viên
III	Thôn Nước Lang			
1	Phạm Thị Hằng	Trưởng Thôn	Thôn Nước Lang	Tổ trưởng
2	Phạm Văn Vũ	Ban CTMT Thôn		Tổ phó
3	Phạm Văn Vã Ha Ro	Bí thư chi Đoàn		Thành viên
4	Phạm Thị ARy	CHT HPN		Thành viên
5	Huỳnh Tấn Ý	Công chức Phòng Kinh tế xã		Thành viên
IV	Thôn Kà La			
1	Phạm Văn Anh	Trưởng Thôn	Thôn Kà La	Tổ trưởng
2	Phạm Thị Hiền	Ban CTMT Thôn		Tổ phó
3	Phạm Văn Cam	Phó trưởng thôn		Thành viên
4	Phạm Thị Hoa	CHT HPN		Thành viên
5	Nguyễn Thành Duy	Phó Giám đốc TTCUĐVC xã		Thành viên

V	Thôn Kách Lang			
1	Phạm Văn Sốt	Trưởng Thôn	Thôn Kách Lang	Tổ trưởng
2	Phạm Văn Đanh	Ban CTMT Thôn		Tổ phó
3	Phạm Văn Bùa	Bí thư chi Đoàn		Thành viên
4	Phạm Thị Thinh	CHT HPN		Thành viên
5	Phạm Văn Quynh	Phó Trưởng Phòng Kinh tế xã		Thành viên
VI	Thôn Làng Măng			
1	Phạm Văn Chỉ	Trưởng Thôn	Thôn Làng Măng	Tổ trưởng
2	Phạm Thị Vang	Ban CTMT Thôn		Tổ phó
3	Phạm Văn Quyết	Bí thư chi Đoàn		Thành viên
4	Phạm Thị Cua	CHT HPN		Thành viên
5	Trần Thị Kim Tuyền	Phó Giám đốc TTPVHCC xã		Thành viên
VII	Thôn Ba Nhà			
1	Phạm Văn Tiêu	Trưởng Thôn	Thôn Ba Nhà	Tổ trưởng
2	Phạm Văn Chóe	Ban CTMT Thôn		Tổ phó
3	Phạm Thanh Tra	Bí thư chi Đoàn		Thành viên
4	Phạm Thị Trinh	CHT HPN		Thành viên
5	Phạm Văn Na	Công chức Văn phòng HĐND và UBND xã		Thành viên
VIII	Thôn Gò Khôn			
1	Phạm Văn Bảy	Trưởng Thôn	Thôn Gò Khôn	Tổ trưởng
2	Phạm Văn Ngũ	Ban CTMT Thôn		Tổ phó
3	Phạm Văn Hoàng	Bí thư chi Đoàn		Thành viên
4	Phạm Thị Ủi	CHT HPN		Thành viên
5	Phạm Văn Rinh	Công chức Phòng Kinh tế xã		Thành viên